

Số: 2627/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 27 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ;
phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên
và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi
bổ sung năm 2017, 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục
hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị
định số 61/2018/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng
Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong
lĩnh vực môi trường và lĩnh vực tài nguyên nước; sửa đổi Quyết định số 87/QĐ-BTNMT
ngày 14/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố
thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục
hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
477/TTr-STNMT ngày 24/10/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành
chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước thuộc thẩm quyền

giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 29/7/2022, Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 16/9/2016, Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NNTN, CCHC (VLi06/22);
- Lưu: VT. Lai(581).



Lê Văn Sử

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG, TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Đối với cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Tài nguyên và Môi trường thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau); hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau địa chỉ website <https://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Đối với cấp huyện:** Tổ chức, cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp huyện thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau địa chỉ website <https://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Đối với cấp xã:** Tổ chức, cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ thủ tục hành chính đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau địa chỉ website <https://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	1.010727. 000.00.00. H12	Cấp giấy phép môi trường Cấp giấy phép môi trường	- Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. - Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp còn lại. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường - tỉnh Cà Mau. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.	Phí thẩm định theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT - Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010727” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
02	1.010729. 000.00.00. H12	Cấp điều chỉnh giấy phép môi	- Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành	Phí thẩm định theo Nghị quyết số	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 - Nghị định số	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		 trưởng	- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	chính: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.	03/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau	08/2022/NĐ-CP - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT - Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND	của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010729” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
03	1.010730.000.00.00.H12	Cấp lại giấy phép môi trường	- Trong thời hạn 16 ngày (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm i và điểm iii Bước 1 mục a tại phần II nội dung cụ thể của Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022. - Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm ii và điểm iv Bước 1 mục a tại phần II nội dung cụ thể của Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022. - Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường - tỉnh Cà Mau. - Cơ quan thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau	Phí thẩm định theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT - Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010730” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<i>trình xử lý chất thải;</i> <i>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</i> <i>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</i>				
04	1.010728. 000.00.00. H12	Cấp đổi giấy phép môi trường	<i>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</i> <i>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</i>	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường - tỉnh Cà Mau. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010728" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
05	1.010733. 000.00.00. H12	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Trong thời hạn 40 ngày (cắt giảm 10/50 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường - tỉnh Cà Mau. - Cơ quan thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.	Phí thẩm định theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND; - Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010733" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
06	1.010735. 000.00.00. H12	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	- Trong thời hạn 36 ngày (cắt giảm 09/45 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường - tỉnh Cà Mau. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau	Phí thẩm định theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND; - Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010735" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	1.010723.00 0.00.00.H12	Cấp giấy phép môi trường	- Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. - Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, đối với các trường hợp còn lại. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Phí thẩm định theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HDND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT - Nghị quyết số 03/2022/NQ-HDND	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010723” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
02	1.010725.00 0.00.00.H12	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	- Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của	Phí thẩm định theo Nghị quyết số 03/2022/N	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Q-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau	CP - Thông tư số 02/2022/TT- BTNMT - Nghị quyết số 03/2022/NQ- HĐND	hợp theo mã hồ sơ “1.010725” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
03	1.010726.00 0.00.00.H12	Cấp lại giấy phép môi trường	- Trông thời hạn 16 ngày (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng; - Trông thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm ii và điểm iv Bước 1 mục a tại phần II nội dung cụ thể của Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 - Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Phí thẩm định theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT - Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010726” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.				
04	1.010724.00 0.00.00.H12	Cấp đổi giấy phép môi trường	- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010724” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	1.010736.0 00.00.00.H 12	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	<i>Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày; tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã - Cơ quan thực hiện, cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ- CP ngày 10/01/2022	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010736” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Tổng Danh mục có 11 TTHC (Trong đó: có 06 TTHC cấp tỉnh, 04 TTHC cấp huyện, 01 TTHC cấp xã)/.

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CÓ THỰC HIỆN VÀ
KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA
DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH, TRỰC TUYẾN VÀ TRỰC TIẾP TẠI
TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH, BỘ PHẬN
TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CẤP HUYỆN, BỘ PHẬN TIẾP NHẬN
VÀ TRẢ KẾT QUẢ CẤP XÃ



(Kèm theo Quyết định số: 2627/QĐ-UBND ngày 27/10/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau		Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến
		Có	Không	Có	Không	
01	Cấp giấy phép môi trường	x		x		Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ- UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
02	Cấp đổi giấy phép môi trường	x		x		
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	x		x		
04	Cấp lại giấy phép môi trường	x		x		
05	Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường	x		x		
06	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	x		x		

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện		Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến
		Có	Không	Có	Không	
01	Cấp giấy phép môi trường	x		x		Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
02	Cấp đổi giấy phép môi trường	x		x		
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	x		x		
04	Cấp lại giấy phép môi trường	x		x		

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã		Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến
		Có	Không	Có	Không	
01	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	x		x		Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Tổng số Danh mục có: 11 thủ tục hành chính (06 TTHC cấp tỉnh, 04 TTHC cấp huyện, 01 thủ tục hành chính cấp xã./.

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG, TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU
(kèm theo Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



1. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
01	1.004129 .000.00.0 0.H12	Chấp thuận tách đầu nổi khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh	Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường và lĩnh vực tài nguyên nước; sửa đổi Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và môi trường
02	1.004246 .000.00.0 0.H12	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH	Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường và lĩnh vực tài nguyên nước; sửa đổi Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và môi trường
03	1.004621 .000.00.0 0.H12	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH	Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường và lĩnh vực tài nguyên nước; sửa đổi Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và môi trường

2. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

TT	Mã thủ tục hành chính Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
01	1.004152.000.00.00.H12	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	<i>Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường và lĩnh vực tài nguyên nước; sửa đổi Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và môi trường</i>
02	1.004140.000.00.00.H12	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	<i>Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường và lĩnh vực tài nguyên nước; sửa đổi Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và môi trường</i>

Tổng Danh mục có 05 thủ tục hành chính./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 2627/QĐ-UBND ngày 27/10/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



I. THU TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Cấp Giấy phép môi trường (Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Trường hợp 1: Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó

+ Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 09 ngày;

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 03 ngày.

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Trường hợp 2: Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 19 ngày;

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 05 ngày;

+ Đối với các trường hợp còn lại.

- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép; thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 ngày đối với trường hợp 1 và 10 ngày đối với trường hợp 2, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức

hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (Phòng Bảo vệ môi trường) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Bảo vệ môi trường trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (*nếu có*); hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên Môi trường ký văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 8,5 ngày đối với trường hợp 1 và 18,5 ngày đối với trường hợp 2.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp phép*) thực hiện quy trình tiếp theo hoặc chuyển đến Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (*nếu hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung*): 0,25 ngày.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp Giấy phép môi trường: 2,75 ngày đối với trường hợp 1 và 4,75 ngày đối với trường hợp 2, trường hợp từ chối giải quyết do không đủ điều kiện, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

2. Cấp đổi Giấy phép môi trường (Mã số TTHC: 1.010728.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

+ Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 07 ngày;

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 03 ngày.

- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.

**b) Quy trình giải quyết***** Quy trình giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (Phòng Bảo vệ môi trường) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Bảo vệ môi trường văn bản đề nghị cấp đổi Giấy phép môi trường, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên Môi trường ký văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 6,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp phép*) thực hiện quy trình tiếp theo hoặc chuyển đến Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (*nếu hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung*): 0,25 ngày.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp đổi Giấy phép môi trường: 2,75 ngày, trường hợp từ chối giải quyết do không đủ điều kiện, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

3. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (Mã số TTHC: 1.010729.000.00.00.H12)**a) Thời gian giải quyết**

- Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 09 ngày;

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 03 ngày.

- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (*Phòng Bảo vệ môi trường*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Bảo vệ môi trường văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên Môi trường ký văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 8,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp phép*) thực hiện quy trình tiếp theo hoặc chuyển đến Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (*nếu hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung*): 0,25 ngày.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường: 2,75 ngày; trường hợp từ chối giải quyết do không đủ điều kiện, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.



4. Cấp lại Giấy phép môi trường (Mã số TTHC: 1.010730.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Trường hợp 1: Trong thời hạn 16 ngày (*cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

- + Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 11 ngày;
- + Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 05 ngày.
- + Đối với Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;

+ Đối với khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (*trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung*);

- Trường hợp 2: Trong thời hạn 24 ngày (*cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

- + Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 19 ngày;
- + Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 05 ngày.
- + Đối với Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (*trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường*) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường;

- Trường hợp 3: Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ Trong đó:

- + Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 09 ngày;
- + Tại Ủy ban nhân dân tỉnh 03 ngày.
- + Đối với Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (*Phòng Bảo vệ môi trường*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Bảo vệ môi trường trình Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định, Tổ thẩm định, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên Môi trường ký văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 10,5 ngày đối với trường hợp 1; 18,5 ngày đối với trường hợp 2; 8,5 ngày đối với trường hợp 3.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp phép*) thực hiện quy trình tiếp theo hoặc chuyển đến Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (*nếu hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung*): 0,25 ngày.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp lại Giấy phép môi trường: 4,75 ngày đối với trường hợp 1; 4,75 ngày đối với trường hợp 2; 2,75 ngày đối với trường hợp 3; trường hợp từ chối giải quyết do không đủ điều kiện, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

5. Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Mã số thủ tục hành chính: 1.010733.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Trong thời hạn 40 ngày (*cắt giảm 10/50 ngày, tỷ lệ 20%*), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:



+ Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường là trong 20 ngày, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của Ủy ban nhân dân tỉnh (*quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo vệ môi trường*);

+ Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường là trong 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 15 ngày;

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 05 ngày.

- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình thực hiện thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (*Phòng Bảo vệ môi trường*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ hoặc chưa được tham vấn thông qua đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan thẩm định theo quy định (*trừ các dự án đầu tư thuộc danh mục bí mật nhà nước*), thì tham mưu Lãnh đạo Sở có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân;

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Bảo vệ môi trường trình Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định, Tổ thẩm định; sau khi thẩm định, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo bằng văn bản về kết quả thẩm định ((1) *thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung*; (2) *thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung*; (3) *không thông qua*) tới tổ chức, cá nhân: 19,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

Sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được thẩm định với kết quả thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung, tổ chức, cá nhân (*trong thời hạn không quá 12 tháng kể từ ngày nhận được thông báo kết quả thẩm định*) phải hoàn thiện và gửi cơ quan

thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

*** Quy trình thực hiện phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường**

**** Quy trình giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (Phòng Bảo vệ môi trường) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét kiểm tra, thẩm định, nếu đạt yêu cầu hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định, nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, thì tham mưu lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do: 14,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo nếu hồ sơ đạt yêu cầu hoặc chuyển văn bản trả lời hồ sơ không đạt yêu cầu đến Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

**** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường: 4,75 ngày, trường hợp chưa đủ điều kiện phê duyệt hoặc không phê duyệt phải có văn bản nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

6. Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (Mã số TTHC: 1.010735.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính này tối đa là 36 ngày (*cắt giảm 09/45 ngày, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ bao gồm:



- + Thời hạn thẩm định hồ sơ 24 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;
- + Thời hạn phê duyệt hồ sơ 12 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

- * Tại Sở Tài nguyên và Môi trường 07 ngày;
- * Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 05 ngày.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình xem xét, tổ chức thẩm định hồ sơ**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (*Phòng Bảo vệ môi trường*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho chủ dự án.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức thẩm định; sau khi thẩm định, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo bằng văn bản về kết quả thẩm định tới tổ chức, cá nhân: 23,5 ngày, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

Sau khi phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được thẩm định với kết quả thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung, chủ dự án hoàn thiện và gửi cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường.

*** Quy trình xem xét, phê duyệt hồ sơ**

**** Quy trình giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các

thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (Phòng Bảo vệ môi trường) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Bảo vệ môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét kiểm tra, thẩm định hồ sơ, nếu đạt yêu cầu hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*): tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét quyết định, nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, thì tham mưu Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do: 6,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo nếu hồ sơ đạt yêu cầu hoặc chuyển văn bản trả lời hồ sơ không đạt yêu cầu đến Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

**** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản: 4,75 ngày; trường hợp chưa đủ điều kiện phê duyệt hoặc không phê duyệt phải có văn bản nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Cấp Giấy phép môi trường (Mã số TTHC: 1.010723.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Trường hợp 1: Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường 8,5 ngày;

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện 3,5 ngày.

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.



Trường hợp 2: Trong thời hạn 24 ngày (*cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường 18,5 ngày;

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện 5,5 ngày.

Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép; riêng thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình giải quyết tại Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường để xử lý hồ sơ: để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra để nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (*nếu có*); hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), trình Lãnh đạo Phòng Tài nguyên Môi trường ký văn bản trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét quyết định: 08 ngày đối với trường hợp 1; 18 đối với trường hợp 2.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện (*nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp phép*) thực hiện quy trình tiếp theo hoặc chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (*nếu hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung*): 0,25 ngày.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Bước 1: Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Phòng Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ

trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định cấp Giấy phép môi trường: 3,25 ngày đối với trường hợp 1; 5,25 ngày đối với trường hợp 2; trường hợp từ chối giải quyết do không đủ điều kiện, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

2. Cấp đổi giấy phép môi trường (Mã số TTHC: 1.010724.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường 6,5 ngày;

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện 3,5 ngày.

- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình giải quyết tại Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường để xử lý hồ sơ, để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường văn bản đề nghị cấp đổi Giấy phép môi trường, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), trình Lãnh đạo Phòng Tài nguyên Môi trường ký văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định: 06 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện (*nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp phép*) thực hiện quy trình tiếp theo hoặc chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (*nếu hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung*): 0,25 ngày.



*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Bước 1: Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Phòng Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cấp đổi Giấy phép môi trường: 3,25 ngày, trường hợp từ chối giải quyết do không đủ điều kiện, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

3. Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường (Mã số TTHC: 1.010725.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường 8,5 ngày;

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện 3,5 ngày.

- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình giải quyết tại Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường để xử lý hồ sơ, để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), trình Lãnh đạo Phòng Tài nguyên Môi trường ký văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định: 08 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp phép) thực hiện quy trình tiếp theo hoặc chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung): 0,25 ngày.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Bước 1: Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Phòng Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường: 3,25 ngày; trường hợp từ chối giải quyết do không đủ điều kiện, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

4. Cấp lại Giấy phép môi trường (Mã số TTHC: 1.010726.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết

- Trường hợp 1: Trong thời hạn 16 ngày (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường 9,5 ngày;

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện 5,5 ngày.

+ Đối với trường hợp Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường

- Trường hợp 2: Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường 18,5 ngày;

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện 5,5 ngày.

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện



đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường;

- Trường hợp 3: Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trong đó

+ Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường 8,5 ngày;

+ Tại Văn Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện 3,5 ngày.

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

+ Đối với Dự án đầu tư, cơ sở đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).

Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.

b) Quy trình giải quyết

*** Quy trình giải quyết tại Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường để xử lý hồ sơ, để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, thì tham mưu Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường lập Tổ thẩm định, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (*nếu có*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), trình Lãnh đạo Phòng Tài nguyên Môi trường ký văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định: 08 ngày đối với trường hợp 1; 18 ngày đối với trường hợp 2; 08 ngày đối với trường hợp 3.

- Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện (*nếu hồ sơ đủ điều kiện cấp phép*) thực hiện quy trình tiếp theo hoặc chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện để trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (*nếu hồ sơ không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung*): 0,25 ngày.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Bước 1: Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Phòng Tài nguyên và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cấp lại Giấy phép môi trường: 5,25 ngày đối với trường hợp 1; 5,25 ngày đối với trường hợp 2; 3,25 ngày đối với trường hợp 3; trường hợp từ chối giải quyết do không đủ điều kiện, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (Mã số TTHC: 1.010736.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết Trong thời hạn 12 ngày (*cắt giảm 03/12 ngày; tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp không có phản hồi trong thời hạn quy định được coi là thống nhất với nội dung tham vấn.

b) Quy trình giải quyết

- Bước 1: Công chức Ủy ban nhân dân cấp xã trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển về công chức phụ trách môi trường của Ủy ban nhân dân cấp xã, để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Công chức phụ trách môi trường Ủy ban nhân dân cấp xã (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ tham vấn theo quy định

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin đính kèm file, kết quả xử lý lên hệ thống*), tham mưu Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã ký ban hành văn bản phản hồi về nội dung tham vấn trong đánh giá tác động môi



trường: 08 ngày.

- Bước 3: Văn thư vào sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã, thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.